

Số: **164/2022/QĐST-HNGĐ**

*Nam Từ Liêm, ngày 18 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 181/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2022, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Anh Nguyễn Minh N, năm 1998**

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn A, xã D, Huyện H, thành phố H.

**2. Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1999**

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Số 27, ngõ 39 đường Nguyễn Đồng C, tổ dân phố số 1, phường C, quận N, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]** Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh N và chị Nguyễn Thị Lan A kết hôn vào ngày 07 tháng 10 năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố H. Sau khi kết hôn, anh N và chị Lan A liên tiếp xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh N và chị Lan A bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh N, chị Lan A cùng

thỏa thuận ly hôn để anh chị ổn định cuộc sống. Anh N, chị Lan A đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

**[2]** Về con chung: Anh N và chị Lan A không có con chung.

**[3]** Về tài sản chung và nợ chung: Anh N và chị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4]** Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Minh N tự nguyện chịu cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

*Xét thấy:* Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 5 năm 2022, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh N và chị Nguyễn Thị Lan A.

- Về con chung: Anh Nguyễn Minh N và chị Nguyễn Thị Lan A không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Minh N và chị Nguyễn Thị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Minh N tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận anh N đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (Biên lai số AA/2020/0034322 ngày 10/5/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Anh Nguyễn Minh N đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm,  
thành phố Hà Nội (GCNKH số 54 ngày 07/10/2020)
- Phòng tư pháp UBND quận Nam Từ Liêm,  
thành phố Hà Nội.
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trung Lập**